

Số: /TTr-UBND

Hải Phòng, ngày tháng năm 2026

TỜ TRÌNH

**Về việc ban hành Nghị quyết đặt tên đường, phố
và công trình công cộng trên địa bàn thành phố Hải Phòng**

Kính gửi: Hội đồng nhân dân thành phố

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 77/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;

Căn cứ Luật Di sản văn hóa số 45/2024/QH15;

Căn cứ Nghị quyết số 202/2025/QH15 ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Quốc hội về việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh;

Căn cứ Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Nghị định số 79/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ về kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa và xử lý văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Nghị định 187/2025/NĐ-CP ngày 07 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Nghị định số 91/2005/NĐ-CP ngày 11 tháng 7 năm 2005 của Chính phủ về việc ban hành Quy chế đặt tên, đổi tên đường, phố và công trình công cộng;

Căn cứ Thông tư số 36/2006/TT-BVHTT ngày 20 tháng 3 năm 2006 của Bộ trưởng Bộ Văn hoá Thông tin (nay là Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch) về việc hướng dẫn thực hiện một số điều của Quy chế đặt tên, đổi tên đường, phố và công trình công cộng ban hành kèm theo Nghị định số 91/2005/NĐ-CP ngày 11 tháng 7 năm 2005 của Chính phủ.

Căn cứ Quyết định số 49/QĐ-HĐND ngày 05 tháng 11 năm 2025 của Thường trực Hội đồng Nhân dân thành phố Hải Phòng về việc chấp thuận đăng ký xây dựng Nghị quyết đặt tên đường, phố và công trình công cộng trên địa bàn thành phố Hải Phòng năm 2025.

Căn cứ Nghị quyết số 09/NQ-HĐND ngày 20 tháng 4 năm 2026 của Hội đồng nhân dân thành phố Hải Phòng về Kế hoạch tổ chức các kỳ họp thường lệ năm 2026 của Hội đồng nhân dân thành phố khoá XVIII, nhiệm kỳ 2026 – 2031.

Căn cứ Kế hoạch số 08/KH-HĐND ngày 17 tháng 6 năm 2026 của Hội đồng nhân dân thành phố về việc chuẩn bị kỳ họp thường lệ giữa năm 2026 Hội đồng nhân dân thành phố khoá XVII, nhiệm kỳ 2026 – 2031.

Theo đề nghị của Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch tại Tờ trình số 143/SVHTTDL-QLDSVH ngày 24 tháng 6 năm 2026 về việc ban hành Nghị quyết đặt tên đường, phố và công trình công cộng trên địa bàn thành phố Hải Phòng.

Ủy ban nhân dân thành phố trình Hội đồng nhân dân thành phố ban hành Nghị quyết về đặt tên đường, phố và công trình công cộng trên địa bàn thành phố Hải Phòng như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH NGHỊ QUYẾT

1. Cơ sở pháp lý

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;

Theo điểm d khoản 1 Điều 15 Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2025 quy định về nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh: *"Ban hành nghị quyết về những vấn đề thuộc nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng nhân dân cấp mình; bãi bỏ, sửa đổi, bổ sung, thay thế văn bản do mình ban hành khi xét thấy không còn phù hợp hoặc trái pháp luật"*.

Theo Điều 15 tại Nghị định số 91/2005/NĐ-CP ngày 11 tháng 7 năm 2005 của Chính phủ về việc ban hành Quy chế đặt tên, đổi tên đường, phố và công trình công cộng *"Việc đặt tên công trình công cộng có quy mô lớn, có ý nghĩa quan trọng, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương phải trình Hội đồng nhân dân cùng cấp xem xét, quyết định."*

Theo Điều 16 tại Nghị định số 91/2005/NĐ-CP ngày 11 tháng 7 năm 2005 của Chính phủ về việc ban hành Quy chế đặt tên, đổi tên đường, phố và công trình công cộng: *"Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương có thẩm quyền quyết định đặt tên, đổi tên đường, phố; công trình công cộng"*

Theo điểm d, mục 2, phần V tại Thông tư số 36/2006/TT-BVHTT ngày 20 tháng 3 năm 2006 của Bộ trưởng Bộ Văn hoá Thông tin (nay là Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch) về việc hướng dẫn thực hiện một số điều của Quy chế đặt tên, đổi tên đường, phố và công trình công cộng ban hành kèm theo Nghị định số 91/2005/NĐ-CP ngày 11 tháng 7 năm 2005 của Chính phủ. *"d) Lựa chọn những tên phù hợp trong ngân hàng tên dự kiến đặt tên đường, phố hoặc công trình công"*

cộng để Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố xem xét trình Hội đồng nhân dân tại các kỳ họp.”

Căn cứ các quy định nêu trên, việc Ủy ban Nhân dân thành phố xây dựng, trình Hội đồng Nhân dân thành phố ban hành Nghị quyết đặt tên đường, phố và công trình công cộng trên địa bàn thành phố là có cơ sở pháp lý và thuộc thẩm quyền của Hội đồng Nhân dân thành phố.

2. Cơ sở thực tiễn

Căn cứ đặc điểm, tình hình, quy hoạch phát triển đô thị thành phố Hải Phòng; nhu cầu đi lại, phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội và yêu cầu của công tác quản lý nhà nước trên các lĩnh vực đời sống xã hội; công tác quản lý đô thị của thành phố đi vào nền nếp, trật tự, văn minh, hiện đại. Góp phần tuyên truyền ý nghĩa lịch sử - văn hoá của các tên gọi là địa danh, sự kiện lịch sử tại địa phương, tri ân công lao to lớn các danh nhân của đất nước, của thành phố trong việc đặt tên đường, phố và công trình công cộng tại thành phố.

Thực hiện Nghị quyết số 09/NQ-HĐND ngày 20 tháng 4 năm 2026 của Hội đồng nhân dân thành phố Hải Phòng về Kế hoạch tổ chức các kỳ họp thường lệ năm 2026 của Hội đồng nhân dân thành phố khoá XVII, nhiệm kỳ 2026 - 2031;

Căn cứ báo cáo của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch chuẩn bị dự thảo hồ sơ Nghị quyết đặt, đổi tên đường, phố và công trình công cộng báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố.

Ủy ban Nhân dân thành phố báo cáo về đề nghị Hội đồng nhân dân thành phố thông qua Nghị quyết về đặt tên đường, phố và công trình công cộng trên địa bàn thành phố, cụ thể như sau:

II. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG NGHỊ QUYẾT

1. Mục đích

Việc đặt tên đường, phố và công trình công cộng nhằm góp phần thực hiện tốt công tác quản lý đô thị, quản lý hành chính, tạo điều kiện thuận lợi cho tổ chức, cá nhân trong các hoạt động giao dịch kinh tế, văn hóa – xã hội; đồng thời góp phần giáo dục truyền thống lịch sử - văn hóa dân tộc, nâng cao tình yêu quê hương đất nước, lòng tự hào dân tộc.

Kịp thời đáp ứng nhu cầu về đặt tên đường, phố và công trình công cộng trên địa bàn thành phố Hải Phòng, phù hợp quy định pháp luật về việc đặt tên đường, phố và công trình công cộng.

Thông qua việc ban hành Nghị quyết về đặt tên đường, phố và công trình công cộng trên địa bàn thành phố Hải Phòng góp phần tuyên truyền về lịch sử thành phố, giá trị lịch sử - văn hoá, ý nghĩa các địa danh gắn với nhân dân, về công lao to lớn của các danh nhân, nhân vật trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ thành phố và đất nước.

2. Quan điểm xây dựng dự thảo Nghị quyết

Nghị quyết đổi tên đường, phố và công trình công cộng phù hợp với tình hình phát triển kinh tế - xã hội của thành phố, phù hợp với yêu cầu phát triển cơ sở hạ tầng giao thông đô thị; tuyên truyền sâu rộng về giá trị, ý nghĩa lịch sử - văn hoá của thành phố; đạt sự đồng thuận của nhân dân thành phố.

Tuân thủ đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và các văn bản quy phạm pháp luật liên quan, phù hợp với tình hình thực tiễn tại địa phương.

Nội dung Nghị quyết căn cứ vào tình hình thực tế của địa phương, tài liệu và số liệu các địa phương, đơn vị liên quan cung cấp do Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch tổng hợp.

III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

1. Quá trình rà soát đề nghị đặt tên đường, phố và công trình công cộng

Căn cứ các quy định liên quan về đặt tên đường, phố và công trình công cộng, Chương trình công tác của Hội đồng nhân dân thành phố, Ủy ban nhân dân thành phố về Nghị quyết đặt tên đường, phố và công trình công cộng trên địa bàn thành phố, Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch - cơ quan được giao chủ trì xây dựng dự thảo Nghị quyết đã ban hành các văn bản đề nghị Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu gửi văn bản đề xuất về đặt tên đường, phố và công trình công cộng để tổng hợp, báo cáo theo cấp có thẩm quyền đặt tên theo quy định.

Sau khi tổng hợp đề nghị của các địa phương, Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch, Hội đồng đặt tên, đổi tên đường, phố và công trình công cộng thực hiện khảo sát tại các địa phương, hoàn thiện hồ sơ đối với 101 công trình, gồm 33 đường, 65 phố và 03 công trình công cộng đáp ứng yêu cầu để lập hồ sơ đề nghị đặt tên, trong đó: Danh nhân là 26 tên; Địa danh là 70 tên; Di tích lịch sử văn hoá là 04 tên; Sự kiện lịch sử cách mạng là 01 tên, cụ thể:

- Đối với các công trình đề nghị đặt tên: gồm các thông tin về điểm đầu, điểm cuối, chiều dài, chiều rộng, hiện trạng hạ tầng và dân cư; thông tin về công trình công cộng (công viên, vườn hoa...) như: tên dự kiến đặt, địa điểm, diện tích, các hạng mục công trình; nội dung các tên dự kiến để đặt tên, đổi tên các đường, phố, công trình công cộng; sơ đồ các đường, phố dự kiến; lấy ý kiến thống nhất trong chính quyền và nhân dân tại địa phương, các thông tin liên quan.

- Đối với tên đề nghị đặt: sử dụng tên trong Ngân hàng tên đã được phê duyệt. Tên trong Ngân hàng tên, đã được Hội đồng Tư vấn đặt tên, đổi tên đường, phố và công trình công cộng thẩm định, tổng hợp, báo cáo Ủy ban Nhân dân thành phố ban hành Quyết định bổ sung trong Ngân hàng tên đường, phố và công trình công cộng.

- Các công trình đề nghị đặt tên phù hợp với quy hoạch tại địa phương; tên đặt được công bố công khai để nhân dân tham gia ý kiến trước khi Ủy ban Nhân dân thành phố trình Hội đồng Nhân dân thành phố.

2. Quá trình chuẩn bị hồ sơ dự thảo Nghị quyết

Căn cứ đề nghị của Ủy ban nhân dân các xã, phường về đề nghị đặt tên đường, phố, công trình công cộng; căn cứ các quy định liên quan, Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch tổng hợp, hoàn thiện hồ sơ dự thảo Nghị quyết đối với 101 công trình, gồm: 33 đường, 65 phố và 03 công trình công cộng.

Hội đồng Tư vấn đặt, đổi tên đường, phố, công trình công cộng đã họp thống nhất, hoàn thiện hồ sơ đề nghị Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch - cơ quan Thường trực Hội đồng Tư vấn báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố xem xét trình Hội đồng nhân dân thành phố thông qua.

Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch xây dựng dự thảo Nghị quyết đặt tên đường, phố và công trình công cộng, đăng tải lấy ý kiến của Nhân dân trên Cổng thông tin điện tử thành phố theo quy định. Kết quả: không có ý kiến tham gia vào hồ sơ dự thảo Nghị quyết trên Cổng thông tin điện tử thành phố. Đồng thời, gửi văn bản xin ý kiến các Sở, ngành, địa phương và Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố tham gia ý kiến đối với dự thảo Nghị quyết. Quá trình lấy ý kiến đã nhận được 116 văn bản tham gia gồm: 16 sở ngành, đơn vị; 100 xã, phường, đặc khu; trong đó có 104 ý kiến nhất trí, 01 không có ý kiến, 11 ý kiến tham gia góp ý. Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch tiếp thu, giải trình hoàn thiện hồ sơ dự thảo Nghị quyết.

Dự thảo Nghị quyết đã được Sở Tư pháp thẩm định tại Báo cáo thẩm định số 550/BC-STP ngày 25/11/2025 thẩm định dự thảo Nghị quyết đặt tên đường, phố và công trình công cộng trên địa bàn thành phố Hải Phòng; tham gia ý kiến thống nhất tại Văn bản số 2374/STP-XDVB ngày 27/5/2026 về việc tham gia ý kiến đối với quy trình đặt tên, đổi tên đường, phố và công trình công cộng trên địa bàn thành phố. Cơ quan chủ trì đã tiếp thu và hoàn thiện nội dung dự thảo Nghị quyết.

Hồ sơ dự thảo Nghị quyết đặt tên đường, phố và công trình công cộng trên địa bàn thành phố đã được tập thể Ủy ban nhân dân thành phố nhất trí thông qua để trình Hội đồng nhân dân thành phố xem xét quyết định; đã được trình, báo cáo xin ý kiến Ban Thường vụ Thành ủy theo Quy chế làm việc.

IV. BỐ CỤC, NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

1. Bố cục

Nghị quyết đặt tên đường, phố, công trình công cộng trên địa bàn thành phố Hải Phòng gồm 03 nội dung:

- Phần thứ nhất: Căn cứ ban hành Nghị quyết.

- Phần thứ hai: Những nội dung cơ bản của Nghị quyết gồm:
 - + Điều 1. Đặt tên đối với 33 đường, 65 phố, 03 công trình công cộng trên địa bàn thành phố Hải Phòng (*có Phụ lục tên đường, phố, công trình công cộng kèm theo*).
 - + Điều 2. Điều khoản thi hành.
 - + Điều 3. Tổ chức thực hiện.

2. Nội dung cơ bản của dự thảo nghị quyết

2.1. Đặt tên 33 đường, cụ thể gồm:

- Phường Hải An gồm 05 đường: Hoàng Công Thản, An Đồng, Bùi Thị Thực, Đồng Thái, Đỗ Minh.
- Phường An Phong gồm 06 đường: Nguyễn Công Vàng, An Phong, Lê Thiện, Phạm Tụng, Tĩnh Thủy, An Hoà.
- Phường Bạch Đằng gồm 02 đường: Bàng Lư, Trảng Kênh.
- Phường Chu Văn An gồm 01 đường: Kiệt Thượng.
- Phường Hoà Bình gồm 02 đường: Trần Quốc Nghiễn, Tuy Lạc.
- Phường Hồng An gồm 03 đường: An Hồng, Hồng Hưng, Đại Bản.
- Phường Lê Chân gồm 01 đường: Hồ Sen.
- Phường Lưu Kiếm gồm 05 đường: Kênh Giang, Trại Kênh, Trà Sơn, Hàm Long, Lưu Kỳ.
- Phường Nam Đồ Sơn gồm 02 đường: Tư Sinh, Nguyễn Quang Khuê.
- Phường Thiên Hương gồm 02 đường: Đồng Giá, Kiên Bái.
- Phường Thuỷ Nguyên gồm 04 đường: Khánh Long, Thuỷ Sơn, Dương Quan, 25 tháng 10.

2.2. Đặt tên 65 phố, cụ thể gồm:

- Phường An Hải gồm 20 phố: Hoàng Thị Châu, Tiên Sa, Hy Tái, Vĩnh Khê, Văn Cú, Trang Quan, Vũ Sào, An Trang, Cái Tắt, Đồng Tiên, Minh Kha, Văn Phong, Hoàng Đăng Bảo, Bạch Mai, Kiều Trung, Đỗ Bảo Chân, Bùi Xuân Hồ, Hoàng Mai, Mai Phong, Vũ Dao.
- Phường An Phong gồm 07 phố: Hà Đỗ, Đình Ngọ, Hoàng Lâu, Đào Công Tế, Dụ Nghĩa, An Phúc, Hoàng Độ.
- Phường Bạch Đằng gồm 02 phố: Hoàng Tôn, Sơn Đông.
- Phường Chu Văn An gồm 02 phố: Phố Tường, Nguyễn Quang Dương.
- Phường Đồ Sơn gồm 01 phố: Trung Dũng.
- Phường Hoà Bình gồm 02 phố: Hà Luận, Lương Kệ.

- Phường Hồng An gồm 06 phố: Phạm Thi, Chùa Tiên, Phạm Đình Trọng, Nam Bình, An Hưng, An Hồng Phúc.
- Phường Hồng Bàng gồm 01 phố: Nguyễn Trí Hoà;
- Phường Hưng Đạo gồm 07 phố: Phố Đông, Trần Quốc Thành, Phúc Thịnh, Quảng Bắc, Quảng Trung, Quảng Nam, Quảng Phúc.
- Phường Lưu Kiếm gồm 02 phố: Mỹ Liệt, Trại Dưới.
- Phường Nam Đồ Sơn gồm 02 phố: Nghĩa Sơn, Trung Hải.
- Phường Nam Triệu gồm 03 phố: Phả Lễ, Phục Hưng, Phục Lễ.
- Phường Tân Hưng gồm 02 phố: Liễu Hạnh, Nguyễn Như Đỗ.
- Phường Thiên Hương gồm 01 phố: Phố Trịnh.
- Phường Thủy Nguyên gồm 07 phố: Lê Phong, Tân Dương, Dục Liễn, Đoàn Hữu Chân, Trần Quang Tá, Tô Kim Bảng, Sơn Đào.

2.3 Đặt tên 03 công trình công cộng, gồm:

- Vườn hoa Hạ Đoạn (phường Đông Hải).
- Vườn hoa Xâm Bô (phường Đông Hải).
- Vườn hoa Hải Thành (phường Dương Kinh).

V. DỰ KIẾN NGUỒN LỰC, ĐIỀU KIỆN BẢO ĐẢM CHO VIỆC THI HÀNH NGHỊ QUYẾT

Sau khi Hội đồng nhân dân thành phố thông qua và ban hành Nghị quyết, Ủy ban nhân dân thành phố chỉ đạo các Sở, ban, ngành và Ủy ban nhân dân các phường tổ chức triển khai thực hiện.

1. Về nhân lực

Nghị quyết sau khi được thông qua và ban hành, các cơ quan, tổ chức thuộc đối tượng điều chỉnh có trách nhiệm thực thi, không phát sinh thêm bộ máy, biên chế trong tổ chức thi hành Nghị quyết, không có tác động đến cơ hội, điều kiện, năng lực thực hiện và thụ hưởng các quyền và lợi ích của mỗi giới.

2. Về kinh phí

a) Dự kiến nguồn lực để thực hiện:

- Đề xuất trong các nhiệm vụ để xây dựng kinh phí ngân sách thành phố hàng năm cấp đối với các sở, ngành, địa phương có liên quan theo quy định để thực hiện.

b) Điều kiện bảo đảm cho việc thi hành Nghị quyết bao gồm các nội dung được xác định như sau:

- Tuyên truyền, phổ biến Nghị quyết: Ủy ban nhân dân các cấp, các sở, ban, ngành trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ thực hiện phổ biến, giáo dục, truyền thông các nội dung của Nghị quyết và các quy định liên quan.

- Tổ chức gắn biển tên đường, phố và công trình công cộng theo quy định.

VI. THỜI GIAN DỰ KIẾN ĐỀ NGHỊ HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ XEM XÉT, THÔNG QUA

Kỳ họp thường lệ giữa năm 2026 của Hội đồng nhân dân thành phố khóa XVII, nhiệm kỳ 2026 - 2031.

Ủy ban nhân dân thành phố kính trình Hội đồng nhân dân thành phố xem xét, quyết định ban hành Nghị quyết của Hội đồng Nhân dân thành phố về đặt tên đường, phố và công trình công cộng trên địa bàn thành phố Hải Phòng tại kỳ họp thứ 2 Hội đồng nhân dân thành phố khóa XVII.

Tài liệu kèm theo:

1. Văn bản số 143 /SVHTTDL-QLDSVH ngày 24/6/2026 của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch và các tài liệu kèm theo;

2. Báo cáo thẩm định số 550/BC-STP ngày 25/11/2025 của Sở Tư pháp; .

3. Bản so sánh thuyết minh dự thảo với văn bản quy phạm pháp luật hiện hành.

4. Bản tổng hợp, giải trình, tiếp thu ý kiến.

5. Dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân thành phố.

6. Bảng tổng hợp kết quả lấy ý kiến của nhân dân tại cơ sở./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- CT, các PCT UBND TP;
- Ban VHXH HĐND TP;
- VP Đoàn ĐBQH&HĐND TP;
- Các Sở: VHTTDL, TC, TP, NV;
- CVP, các PCVP UBND TP;
- Phòng: VX, NVKTGS, TC, TH;
- Lưu: VT, V.T.Huệ.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Minh Hùng